TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA HƯNG** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2023/HS-ST
Ngày: 13 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Hùng Phương.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đức Chạc.

2. Bà Dương Thị Vui.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Vũ Quang Hải – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Tình – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2023 đối với:

* Bị cáo Trương Văn L - Sinh năm: 1974 tại tỉnh Nam Định. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Xóm B, V, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; con ông Trương Công L1, sinh năm 1950 và bà Trần Thị T, sinh năm 1953; gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai; có vợ là Phạm Thị T1, sinh năm 1980 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2005.

Tiền án: - Bản án số 62 ngày 22/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tài sản chiếm đoạt trị giá 542.700 đồng. Chấp hành xong án phạt tù ngày 22/5/2020. Chưa nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Bản án số 72 ngày 29/12/2020, Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tài sản chiếm đoạt trị giá 678.000 đồng. Chấp hành xong án phạt tù ngày 04/10/2021.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: - Ngày 22/11/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong án phạt tù ngày 01/9/2014.

- Ngày 06/5/2019, bị Công an xã N xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.000.000đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo Trương Văn L bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 11/7/2023 đến ngày 14/7/2023 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N cho đến nay; có mặt.

* Người làm chứng: Anh Đồng Văn N, sinh năm 1991; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 11 tháng 7 năm 2023, Trương Văn L đi nhờ xe của một người đi đường không quen biết đến khu vực cánh đồng thuộc xóm L, xã N, huyện N mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng. Khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, L đi đến đường D, xã N, huyện N tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện N phát hiện bắt quả tang. Thu giữ ở lòng bàn tay phải của L 01 gói nhỏ, vỏ giấy màu vàng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (Niêm phong ký hiệu M), L khai nhận đó là H mua về sử dụng. (*Bút lục số: 5-6, 55-69, 17-18*)

Tại bản kết luận giám định số 1105/KL-KTHS ngày 13/7/2023 của phòng K Công an tỉnh N, kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói nhỏ, vỏ giấy màu vàng trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine (H). Tổng khối lượng mẫu M: 0,160 gam.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, Trương Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 63/CT-VKSNH ngày 24/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo Trương Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Trương Văn L từ 21 (Hai mươi mốt) tháng đến 27 (Hai mươi bảy) tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự

để xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số Heroine trong phong bì thư niêm phong số 1105/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh N hoàn trả sau giám định; đề nghị áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để tuyên án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Tại phiên toà hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo Trương Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về định tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo ra trước phiên toà hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 45 phút, ngày 11 tháng 7 năm 2023, tại đường D, xã N, huyện N, Trương Văn L đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,160 gam Heroine, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma tuý, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của dân tộc. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình, đã nhiều lần bị kết án về các hành vi trộm cắp tài sản, tàng trữ trái phép chất ma tuý nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội, do vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 29/12/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" chấp hành xong án phạt tù ngày 04/10/2021, đến nay bị cáo chưa được xoá án tích nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội do lỗi cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập chung cải tạo đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với phong bì thư niêm phong số 1105/KL-KTHS ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh N hoàn trả sau giám định, cần tịch thu tiêu huỷ.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trương Văn L ngày 11/7/2023 hiện không xác định được tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[7] Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Trương Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý";

2. Xử phạt bị cáo Trương Văn L 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/7/2023.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 1105/KL-KTHS ngày 13/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh N hoàn trả sau giám định.

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng, lập ngày 28/8/2023.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trương Văn L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân Tỉnh + huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Bị cáo;
- UBND xã N;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Phạm Hùng Phương